

04/07/2023

BIÊN BẢN NHẬN HÀNG PO-147524

Khách hàng: **VIN-919** VINCOMMERCE - VINMART CROSS DOCKING

Nhà cung cấp: **2003606** NGOC THOM-C

Loại hàng: **HÀNG MÁT**

Nhiệt độ yêu cầu:

Giờ xe đến:

Loại xe giao hàng:

Số xe:

Giờ nhận hàng:

Giờ kết thúc:

Nhiệt độ trong xe ngay khi mở cửa xe:

°C

Nhiệt độ kiện hàng ngẫu nhiên:

°C

Nếu nhiệt độ kiện hàng không đạt yêu cầu thì SCS chỉ nhận hàng, nhà cung cấp hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu hư hỏng xảy ra trong quá trình vận chuyển:

Đồng ý

Không đồng ý

Tình trạng kiện hàng: Thùng rách Hư hỏng Mùi hôi Bẩn Móp méo Ướt, chảy nước

Mã hàng	Tên hàng	Mã kho	Tên kho	Số SO	Net(kgs)	Nhận hàng thực tế			Ghi chú
						Gross	Thùng	Khay2.5 Khay1.6	
22	CROSS DOCKING - C	3459	NHA TRANG-184 D	4151047447	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4547	CẦN THƠ-1056 Qu	4151085264	5.2	5.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	4346	NHA TRANG-KHA 2	4151029338	5.5	5.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	4292	CẦN THƠ-184 Trần	4151073910	3.8	3.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	4224	VŨNG TÀU-1481 Đ	4151080491	5.5	5.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	4150	VŨNG TÀU-Thửa 4	4151053543	3.1	3.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	3947	VŨNG TÀU - 9 NGU	4151031116	15.0	15.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3794	NHA TRANG-8 Ngu	4151029261	6.0	6.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3788	VŨNG TÀU-209 Ng	4151069139	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3771	CẦN THƠ_SO 2 TR	4151043984	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3748	NHA TRANG-Lô 23	4151066952	8.3	8.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	1599	KIẾN GIANG-RẠCH	4151075070	4.8	4.8	1		
22	CROSS DOCKING - C	3612	VŨNG TÀU- 32 Trà	4150995299	9.0	9.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	4819	KIẾN GIANG- 07-07	4150969416	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3425	Vũng Tàu-CC Chí Li	4151051604	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3409	VŨNG TÀU-152A X	4151048868	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3376	VŨNG TÀU- 192-19	4151054132	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3331	Vũng Tàu-602 Trươ	4151033250	4.0	4.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	3234	NHA TRANG- 124B	4151029472	10.0	10.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1704	VM- Tiền Giang-Mỹ	4150956681	18.3	18.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	1679	NINH HÒA	4151051094	4.2	4.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	1642	NHA TRANG-TRẦN	4151053584	6.3	6.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	1640	VM - Cà Mau	4151070199	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	1615	VM - Tây Ninh	4151043234	4.2	4.2	1		
22	CROSS DOCKING - C	3735	CẦN THƠ-21-22 VỎ	4151064209	8.0	8.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6339	CÀ MAU- 10 Lê Hôn	4151047767	3.7	3.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	6840	KIẾN GIANG- 37 Đố	4151027555	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6797	TÂY NINH-228 Các	4151063670	11.1	11.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	6796	Tây Ninh-06 Hoàng	4150995923	5.4	5.4	1		
22	CROSS DOCKING - C	6736	NHA TRANG-166 -	4151049904	7.0	7.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6703	AN GIANG-342 Quố	4151031968	3.1	3.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	6651	Tiền Giang-378 Lê	4151051256	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6607	KIẾN GIANG- 24 Mạ	4151025055	9.0	9.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6593	VŨNG TÀU- 221 Tr	4151091025	6.5	6.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	6571	LONG AN- 16 Nguy	4151087892	3.7	3.7	1		
22	CROSS DOCKING - C	6537	AN GIANG- 582 đư	4151031028	2.5	2.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	4572	AN GIANG- 77 Ung	4151049112	3.1	3.1	1		
22	CROSS DOCKING - C	6413	KIẾN GIANG-Quốc I	4151050993	4.5	4.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	4573	AN GIANG- 535A V	4150966049	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6150	AN GIANG- 1 Nguyễ	4151046722	3.3	3.3	1		
22	CROSS DOCKING - C	6059	VM+ CTO 56 Nguyễ	4151002452 CNK	3.0	3.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6035	KIẾN GIANG- Lô P2	4151049781	5.0	5.0	1		
22	CROSS DOCKING - C	6029	KIẾN GIANG- 841 N	4151049057	3.5	3.5	1		
22	CROSS DOCKING - C	5707	AN GIANG-225 đư	4151044756	5.0	5.0	1		

	CROSS DOCKING - C	5531	LONG AN- TD 83(1	4151047445	6.9	6.9	1
	CROSS DOCKING - C	5476	CÀ MAU-127 Nguyễn	4151054045	4.0	4.0	1
	CROSS DOCKING - C	5356	BẾN TRE- 600B1 N	4151086220	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	4962	CÀ MAU 128 hẻm B	4151053325	8.5	8.5	1
22	CROSS DOCKING - C	4868	KIÊN GIANG- 14 Tr	4151019127	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6897	VŨNG TÀU-2B Lươ	4150996259	5.0	5.0	1
22	CROSS DOCKING - C	6426	VŨNG TÀU- TR4, T	4151074958	5.0	5.0	1
TOTAL:					300.00	300.00	51
GRAND TOTAL:					300.00	300.00	51

SCSVN



Lưu ý: Từ ngày 14/12/2016, nhà cung cấp phải niêm phong thùng hàng khi gửi tới kho lạnh Swire

Nhà cung cấp/ NVC

(Kí, ghi rõ họ tên và số điện thoại)
Tất cả các thùng hàng đã được kiểm tra niêm phong

Emergentcold
Nguyễn Thị Trang
CÔNG TY TNHH EMERGENT COLD VIỆT NAM
Số 18, Đường số 6, KCN Sóng Thần 1
P. Dĩ An, TP. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Tel: 0274 3737690
Email: songthan.ops45@lineagelogistics.com

Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: WM+ CTO 56 Nguyễn Văn Cừ



Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information) CHI NHÁNH CẦN THƠ - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP WINCOMMERCE Số 42, Đường 30/4, Phường An Phú, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam MST: 0104918404-016 Địa chỉ giao hàng (Delivery Address) 6059-WM+ CTO 56 Nguyễn Văn Cừ 6059 - WM+ CTO 56 Nguyễn Văn Cừ 56 Nguyễn Văn Cừ, Khu vực 3 Sông Hậu, P. Cái Khế, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ Việt Nam 2471066866-60591 Nhà cung cấp (Supplier): 0002003606 CTY TNHH MTV TMDV NGỌC THƠM 12/14/18 đường 49, Khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức,	Thông tin đơn hàng (Information) Số đơn hàng (PO No.) 4151002452 Ngày đặt hàng (PO date) 29.06.2023 Nhóm đặt hàng (Purchaser) 002 - Giao hàng qua DC Người đặt hàng (Purchaser) WM+ CTO 56 Nguyễn Văn Cừ Số điện thoại Email 6059@winmart.masangroup.com Ngày giao (Delivery Date) 06.07.2023 Ghi chú
---	--

Stt (No.)	Tên hàng (Item Description)	Mã vạch (Barcode)	Số lượng (Quantity)	ĐVT (Unit)	Đơn giá (Unit Price)	Thành tiền (VND) (Amount)
10	10005984 THU HẰNG Chân giò heo muối gói 300g	8938508668014	4	G1	73,431	293,724
20	10005981 THU HẰNG Bắp bò muối gói 200g	8938508668137	2	G1	87,787	175,574
30	10005987 THU HẰNG Tai heo muối gói 200g	8938508668328	2	G1	55,595	111,190
40	10005986 THU HẰNG Gà muối gói 500g	8938508668212	2	G1	111,058	222,116
Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)						802,604
- 5% (VAT)						0
- 8% (VAT)						0
- 10% (VAT)						80,260.4
- 15% (VAT)						0
Thuế GTGT (VAT Amount)						80,260.4
Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)						882,864.4

Người lập đơn hàng
(Created By)Quản lý ngành hàng
(Department Manager)Quản lý siêu thị
(Store Manager)Giám đốc cấp 2
(Regional Director)